TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 31/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trọng N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường N, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Lê Trọng Hoàng N1, sinh ngày 16/02/2015. Giao con chung Lê Trọng Hoàng N1 cho chị Nguyễn Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Lê Trọng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ

tháng 3/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Lê Trọng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Trọng N thỏa thuận chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp tại biên lai thu tiền số 0008423 ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền chưa thi hành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TX.H;
- CCTHADS TX.H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND phường Ng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn